

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 244/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 3, thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Lưu Khánh T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm 3, thị trấn Q, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị H và anh Lưu Khánh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H, anh T cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí ly hôn.

- Về con chung:

Chị H, anh T cùng xác định có 02 con chung là: Lưu Khánh T, sinh ngày 25/02/2010 và Lưu Thị Khánh N, sinh ngày 19/01/2013.

Khi ly hôn hai bên cùng thống nhất thỏa thuận giao con chung Lưu Thị Khánh N cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao con chung Lưu Khánh T cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con chung: Chị H, anh T được quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị H, anh T đã tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí:

Chị H tự nguyện chịu 150.000 đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước. Được trừ 150.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012353 ngày 14/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Hoàn trả chị H 150.000đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012353 ngày 14/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÀO NGỌC HÀI**